

Bản án số: 47/2021/HSST
Ngày 23 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Quốc
2. Ông Hà Ngọc Phương.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2021/TLST-HS ngày 16/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXXST-HS ngày 10/12/2021 đối với bị cáo:

Cà Văn C, tên gọi khác: Không; sinh năm 2000 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã L, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cà Văn H, sinh năm 1975 và bà: Cà Thị L, sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ con; Không tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giam từ ngày 25/6/2021 đến ngày 27/8/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”, hiện đang tại ngoại, có mặt.

*** Bị hại:**

1. Ông Cà Văn T, sinh năm 1975; trú tại: Bản M, xã L, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt.
2. Bà Lò Thị B, sinh năm 1981; trú tại: Bản T, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 26/02/2021, Cà Văn C, sinh năm: 2000, trú tại: Bản T, xã L, huyện T đang uống rượu cùng 08 thanh niên khác gồm: Lò Văn C, sinh năm 2004; Cà Văn K, sinh năm 2003; Cà Văn H, sinh năm 2003; Cà Văn K1, sinh năm 1999; Cà Văn V, sinh năm 003; Lò Văn X, sinh năm 1999; Cà Văn Ng, sinh năm: 2003 và Lò Văn K, sinh năm 2004 cùng trú tại bản T, xã L, huyện T, tỉnh Sơn La (gọi là nhóm thanh niên bản T) tại nhà của chị Lò Thị N ở bản T, xã L, huyện T, tỉnh Sơn La. Cùng lúc đó có Cà Văn L, sinh năm 2001; Cà Văn T, sinh năm 2003; Lò Văn Q, sinh năm 2005; Lò Văn Tr, sinh năm 2002 và Lò Văn C, sinh năm 2005 đều trú tại bản M, xã L, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (gọi là nhóm thanh niên bản M) đang điều khiển 04 xe máy đưa 04 người gồm: Cà Thị P, sinh năm 2004, trú tại bản T, xã M, huyện M; Lương Văn T, sinh năm 2003, trú tại bản P, xã M, huyện M; Hàng Thị Hoa Dính, sinh năm 2004, trú tại bản C, xã M, huyện M và Lầu Thị X sinh năm 2004, trú tại bản N, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La về nhà ở xã M, huyện M, tỉnh Sơn La cụ thể: L chở theo D đi trên xe máy loại WAVE a mang BKS 26B2 - 602.21; T chở theo C và Tr trên xe máy loại WINNER mang BKS 26B2 - 505.11; Q chở theo Xi trên xe máy loại xe DREAM biển kiểm soát AA và T chở theo Phúc trên xe máy loại xe DREAM biển kiểm soát BKS 26AA - 168.05. Khi nhóm thanh niên bản M đi qua khu vực nhà của N lúc này nhóm thanh niên bản T đang ăn cơm uống rượu tại nhà của N thì Lò Văn C ra ngoài vệ sinh quay vào nhà Nhưng nói với nhóm thanh niên bản T là bị một người trong nhóm thanh niên bản M điều khiển xe máy đi đánh nên rủ nhóm thanh niên bản T đuổi theo nhóm thanh niên bản M để làm rõ sự việc, cả nhóm thanh niên bản T đồng ý nên cả nhóm đi 05 xe máy đuổi theo nhóm thanh niên bản M. Khi đuổi được đến Km10 + 591 đường liên xã L – N cách nhà N khoảng 02 Km thì gặp và chặn được xe nhóm thanh niên bản M lại, khi gặp nhau thì 02 nhóm thanh niên lao vào đánh nhau. Hậu quả làm Cà Văn L, Cà Văn T, Lò Văn Q, Lò Văn Tr, Cà Văn K, Lò Văn C, Lò Văn X bị thương. Trong đó xác định được Cà Văn C dùng 01 (một) chiếc gậy kim loại ba khúc kéo dài 65cm vụt gây thương tích ở vùng đầu của Cà Văn L và Cà Văn T. Sau đó thấy C và K bị thương và chảy máu thì nhóm thanh niên bản T đưa C và K quay lại đi về nhà tại Bản T, xã L, còn Nhóm thanh niên bản M vẫn ở lại để sơ cứu vết thương cho L và T. Khi về đến nhà thấy vết thương của C và K nặng nên C và K tiếp tục được C, H, X, N, Lò Văn K cùng gia đình đưa đi Bệnh viện Đa khoa huyện M – tỉnh Sơn La cấp cứu và điều trị vết thương (đi trên xe máy). Trên đường đưa C và K đi bệnh viện khi đi qua vị trí hai nhóm thanh niên đánh nhau trước đó thì thấy 03 chiếc xe máy gồm xe BKS 26B2 - 602.21 và BKS 26B2 - 505.11 của gia đình ông Cà Văn T (là bố của L và T) và chiếc xe máy mang BKS 26AA - 168.05 của bà Lò Thị B, trú tại bản T, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La đang dừng ở vị trí giữa đường nên Cà Văn C đã sử dụng chiếc gậy kim loại ba khúc vụt gây thương tích cho L và T trước đó đập phá làm hư hỏng 03 chiếc xe máy này. Sau đó, C và H cùng gia

đình Cương đưa Cương đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện M; còn nhóm thanh niên bản M gọi người nhà đến đón L và T và đưa đi Bệnh viện tỉnh Sơn La điều trị vết thương.

Ngày 05/5/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu đã ra Yêu cầu định giá tài sản số: 12 ngày 05/5/2021 đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu định giá ba chiếc xe máy mang BKS 26B2 - 602.21; BKS 26B2 - 505.11 và chiếc xe mô tô mang BKS 26AA - 168.05 bị hư hỏng do Cà Văn C cố ý làm hư hỏng vào ngày 26/02/2021. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 80/KL-HĐĐG ngày 07/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu kết luận Tài sản định giá là một số phụ tùng bị hư hỏng phải thay thế, sửa chữa của 03 chiếc xe mô tô bị hư hỏng do bị phá hoại theo đề nghị của Công an huyện Thuận Châu tại Công văn số: 12 ngày 05/5/2021 có giá trị là: 3.388.000đ (Ba triệu ba trăm tám mươi tám nghìn đồng). Trong đó xe mô tô mang BKS 26B2 - 602.21 là 60.000đ; xe mô tô mang BKS 26B2 - 505.11 là 1.683.000đ và chiếc xe mô tô mang BKS 26AA - 168.05 là 1.645.000đ.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 148/CT- VKS ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố bị cáo Cà Văn C về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Cà Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn C phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cà Văn C từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Chấp nhận việc các bị hại đã nhận đủ số tiền sửa chữa xe mô tô và không có yêu cầu Cà Văn C bồi thường khác.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc gậy kim loại ba khúc.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra - Công an huyện Thuận Châu đã trả lại 01 chiếc xe mô tô mang BKS 26B2 - 602.21; 01 chiếc xe mô tô BKS 26B2 - 505.11 cho ông Cà Văn T và 01 chiếc xe mô tô mang BKS 26AA - 168.05 cho bà Lò Thị B.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cà Văn C.

Tại phiên tòa, bị cáo Cà Văn C thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, có đơn xin xét xử vắng mặt, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Ngày 26/02/2021 bị cáo Cà Văn C đã có hành vi dùng gây kim loại 3 khúc đập phá 02 chiếc xe của ông Cà Văn T, gồm: 01 xe mô tô mang BKS 26B2 - 602.21 bị hư hỏng thiệt hại là 60.000đ, 01 xe mô tô mang BKS 26B2 - 505.11 bị hư hỏng thiệt hại là 1.683.000đ và chiếc xe mô tô mang BKS 26AA - 168.05 của bà Lò Thị B bị hư hỏng thiệt hại là 1.645.000đ, tổng giá trị tài sản bị hư hỏng thiệt hại là 3.388.000đ.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt bị can để tạm giam; Biên bản khám nghiệm phương tiện, đồ vật, tài sản liên quan đến vụ án, Bản ảnh khám nghiệm; Bản kết luận định giá tài sản số 80/KL-HĐĐG ngày 07/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu; lời khai của bị hại, người chứng kiến.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Cà Văn C phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định tại khoản 1 “Người nào... cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng,

phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”
Điều 178 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt đủ nghiêm khắc, nhằm răn đe đối với bị cáo, đảm bảo biện pháp giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực bồi thường cho những người bị hại, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Do đó, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo, không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội; việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, căn cứ khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Chấp nhận việc các bị hại đã nhận đủ số tiền sửa chữa xe mô tô và không có yêu cầu Cà Văn C bồi thường khác, căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự.

[6] Đối với hành vi của Cà Văn C là dùng gậy kim loại ba khúc có chiều dài 65cm (là hung khí nguy hiểm) gây thương tích cho Cà Văn L tỷ lệ thương tích là 07%, Cà Văn T tỷ lệ thương tích là 03%, ngày 24/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với Cà Văn C về tội Cố ý gây thương tích được quy định tại khoản 1 Điều 134, đến ngày 27/8/2021 các bị hại là Cà Văn L, Cà Văn T và người đại diện hợp pháp là Cà Văn T (là bố đẻ

của Long và Thành) đã làm đơn rút yêu cầu đề nghị khởi tố đối với bị can Cà Văn C về tội Cố ý gây thương tích quy định tại khoản 1 Điều 134 BLHS, việc rút đơn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai đe dọa, ép buộc; ngày 27/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can Cà Văn C về tội: Cố ý gây thương tích xảy ra tại bản T, xã L, huyện T, tỉnh Sơn La là có căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 155, điểm a khoản 1 Điều 230 Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngày 13/10/2021, Công an huyện Thuận Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Cà Văn C về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác là có căn cứ theo điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Đối với tỷ lệ thương tích của Lò Văn C là 02% và của Cà Văn K 02% đều do tác động trực tiếp của vật sắc, diện tiếp xúc giới hạn gây ra. Ngày 28/7/2021 Lò Văn C và Cà Văn K có đơn không đề nghị điều tra, không yêu cầu đề nghị khởi tố đối với người đã gây thương tích cho Cương và Khánh. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu không điều tra, không khởi tố là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, vào khoản 1 Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với tỷ lệ thương tích của Lò Văn Q là 06% do tác động trực tiếp của vật cứng diện tiếp xúc giới hạn gây nên. Ngày 28/7/2021, Lò Văn Q có đơn không đề nghị điều tra, không yêu cầu đề nghị khởi tố đối với người đã gây thương tích cho Lò Văn Q. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu không điều tra, không khởi tố là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, vào khoản 1 Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với hành vi của Lò Văn C, Cà Văn K, Cà Văn H, Cà Văn K1, Cà Văn V, Lò Văn X, Cà Văn Ng, Lò Văn K có hành vi dùng chân tay đánh nhau, không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 13/10/2021, Công an huyện Thuận Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn C, Cà Văn K, Cà Văn H, Cà Văn K1, Cà Văn V, Lò Văn X, Cà Văn Ng, Lò Văn K về hành vi Đánh nhau là có căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[7] Vật chứng vụ án:

Đối với một gậy kim loại ba khúc có chiều dài 65cm phần tay cầm bằng nhựa màu đen có nhiều họa tiết hình thoi có đường kính 2,5cm; gậy có đường kính vị trí nhỏ nhất là 01cm, gậy có thể thu vào bằng chiều dài của tay cầm dài 24cm, đã qua sử dụng tạm giữ của Cà Văn C là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu hủy theo quy định tại a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc xe mô tô mang BKS 26B2 - 602.21; 01 chiếc xe mô tô BKS 26B2 - 505.11 thu giữ trong quá trình điều tra, ngày 18/5/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thuận Châu đã trả lại cho ông Cà Văn T. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của ông Cà Văn T, việc Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thuận Châu đã xử lý vật chứng, trả lại cho ông Cà Văn T là có căn cứ, cần chấp nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc xe mô tô mang BKS 26AA - 168.05 của bà Lò Thị B, thu giữ trong quá trình điều tra, ngày 21/6/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thuận Châu đã trả lại cho bà Lò Thị B (ủy quyền cho ông Lương Văn N, sinh năm 1983, trú tại: Bản P1, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La nhận thay). Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bà Lò Thị B, việc Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thuận Châu đã xử lý vật chứng, trả lại cho bà Lò Thị B là có căn cứ, cần chấp nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cà Văn C.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn C phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt bị cáo Cà Văn C 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng.

Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/12/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Chấp nhận việc các bị hại đã nhận đủ số tiền sửa chữa xe mô tô và không có yêu cầu bị cáo Cà Văn C bồi thường khác.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một gậy kim loại ba khúc có chiều dài 65cm phần tay cầm bằng nhựa màu đen có nhiều họa tiết hình thoi có đường kính 2,5cm; gậy có đường kính vị trí nhỏ nhất là 01cm, gậy có thể thu vào bằng chiều dài của tay cầm dài 24cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/11/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra - Công an huyện Thuận Châu đã trả lại 01 chiếc xe mô tô mang BKS 26B2 - 602.21; 01 chiếc xe mô tô BKS 26B2 - 505.11 cho ông Cà Văn T và 01 chiếc xe mô tô mang BKS 26AA - 168.05 cho bà Lò Thị B.

4. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cà Văn C.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Cà Văn C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại Cà Văn T, Lò Thị B được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Hà

